

Số: 234/2020/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 15 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 384/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thu H, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Ông Phạm Tuấn K, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Thu H và ông Phạm Tuấn K.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Trần Thị Thu H và ông Phạm Tuấn K thống nhất giao con chung Phạm Nguyệt Quế (nữ), sinh năm 2019 cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng. Ông Phạm Tuấn K tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 745.000 đồng cho đến khi cháu Nguyệt Quế đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày 07/01/2021. Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho ông Phạm Tuấn K không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị Thu H tự nguyện chịu số tiền là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), khấu trừ 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà bà H đã nộp theo

biên lai số 0007317 ngày 07/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Bà H được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng.

- Về án phí cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Phạm Tuấn K tự nguyện chịu số tiền là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND H.Châu Thành A;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Mỹ Á**